

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thay đổi thông tin đại lý làm thủ tục hải quan**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Thông tư số 12/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính quy định chi tiết thủ tục cấp Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan; cấp và thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan; trình tự, thủ tục công nhận và hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BTC ngày 16/04/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết thủ tục cấp Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan; cấp và thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan; trình tự, thủ tục công nhận và hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;

Căn cứ Quyết định số 2609/QĐ-TCHQ ngày 07/09/2015 của Tổng cục Hải quan về việc công nhận hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan;

Căn cứ hồ sơ đề nghị thay đổi thông tin đại lý làm thủ tục hải quan gửi kèm công văn ngày 05/03/2020 của Công ty TNHH GVLINK;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về hải quan,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thay đổi nội dung thông tin đại lý làm thủ tục hải quan đối với Công ty TNHH Một thành viên GVLINK (MST: 0401557486) tại Quyết định số 2609/QĐ-TCHQ ngày 07/09/2015 của Tổng cục Hải quan như sau:

Thay đổi tên Công ty TNHH Một thành viên GVLINK **thành** Công ty TNHH GVLINK.

Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 2609/QĐ-TCHQ ngày 07/09/2015 của Tổng cục Hải quan về việc công nhận hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) đại diện theo Pháp luật của Công ty TNHH GVLINK, Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về hải quan và Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Đà Nẵng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục CNTT&TKHQ (đề p/h);
- Cục QLRR (đề p/h);
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Mai Xuân Thành**